Bớt đi: phép trừ



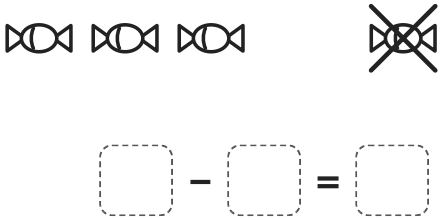
Tên bé: ..... Ngày: .....

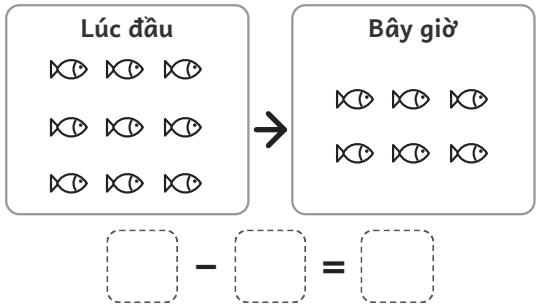
Bố mẹ đọc trước:

- Phép trừ là bớt đi: có 6 con cá, 2 con bơi đi, còn lại 4 con. Viết 6 − 2 = 4 và đọc "sáu trừ hai bằng bốn".
- Số đầu tiên là cả nhóm lúc đầu, số sau dấu trừ là phần bớt đi, số sau dấu bằng là phần còn lại.
- Khi con viết một số, hỏi con số ấy đếm những vật nào và cho con chỉ vào chúng.

1 Đếm rồi viết phép trừ.

Vật bị gạch là vật đã đi mất. Viết số lúc đầu, rồi số đi mất, rồi số còn lại.





2 Số có mũi tên đếm những vật nào? Khoanh chúng.



7 − 2 = 5



7 − 4 = 3



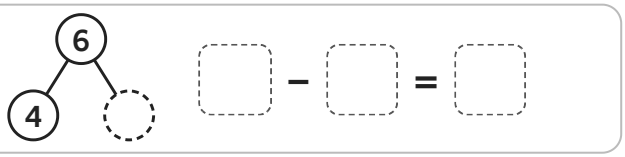
7 − 6 = 1

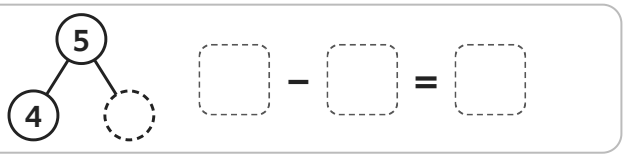


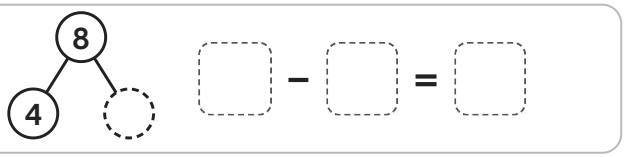
5 − 4 = 1

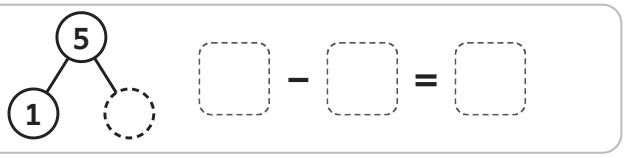
3 Nhìn sơ đồ, viết phép trừ.

Vòng trống là phần con phải tìm.









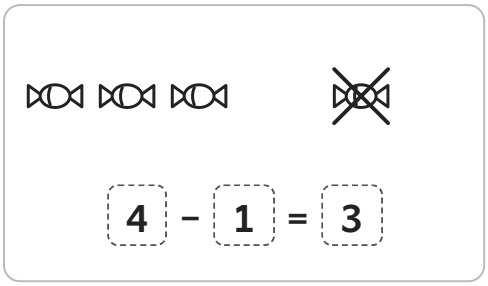
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

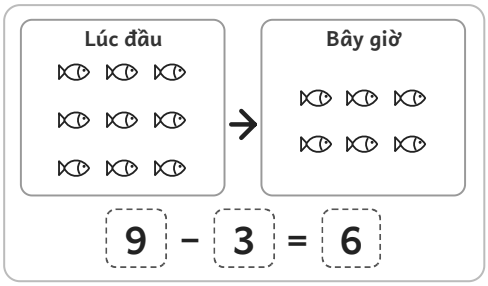
Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.pages.dev

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

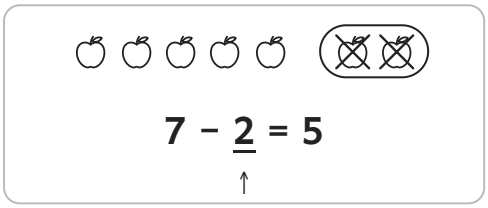
1 **Đếm rồi viết phép trừ.**

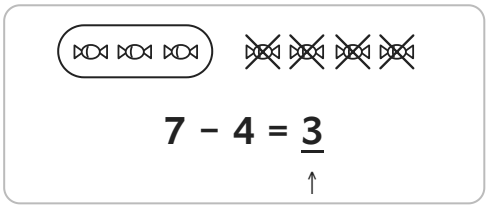


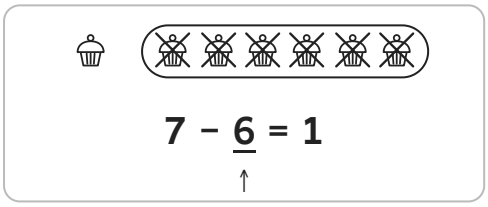


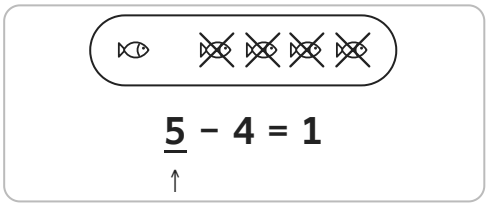
Khi con làm sai: Con viết sai một số: chấm bút chì lên từng vật của nhóm ấy và đếm lại cùng con. Con viết cả nhóm sai chỗ: vẽ sơ đồ tách gộp, chỉ cho con cả nhóm luôn đứng đầu phép trừ.

2 **Số có mũi tên đếm những vật nào? Khoanh chúng.**



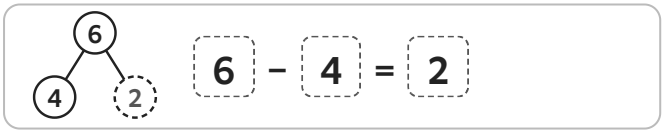


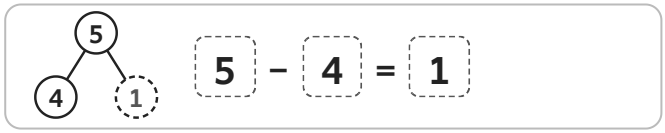


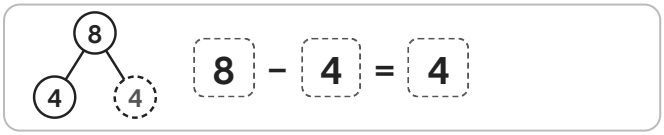


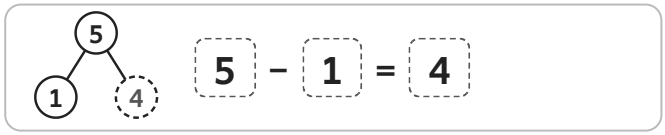
Khi con làm sai: Nói số ấy đếm gì, ví dụ "4 là 4 con cá còn lại", rồi chỉ vào từng con cá còn lại và đếm cùng con. Số đứng đầu đếm tất cả, kể cả vật bị gạch.

3 **Nhìn sơ đồ, viết phép trừ.**









Khi con làm sai: Chỉ vòng cả nhóm trên sơ đồ và ô đầu tiên của phép trừ: hai chỗ này cùng một số. Ô sau dấu bằng sai: xếp que tính bằng cả nhóm, bỏ ra phần đã biết, đếm số que còn lại.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.